

Số: 218/2019/QĐST-HNGĐ

S, ngày 02 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 159/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đường Nhật L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện S, Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện S, Tuyên Quang.

Căn cứ vào các **Điều 212, 213** Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đường Nhật L và anh Đỗ Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Hoài Th, sinh ngày 04/8/2016 cho anh Đỗ Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Đường Nhật L được quyền đi lại thăm con chung, không ai được cản trở.

Chị Đường Nhật L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng (*Một triệu đồng một tháng*), phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng; kể từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị L chậm nộp thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản và vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đường Nhật L phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng. Tổng cộng 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000907, ngày 10/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Chị L đã nộp đủ án phí.

Anh Đỗ Văn T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Thế